

Bộ, tỉnh: Thành phố Hải Phòng
Cơ quan quản lý cấp trên:

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường THCS Quốc Tuấn
Mã đơn vị: 1015779
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09c-CKTSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CÓ ĐỊNH KHÁC

Năm 2024

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo số kế toán đến thời điểm công khai (Nguyên đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Tài sản cố định khác		52	1.097.033	862.828	234.205	421.927		x					
1	Bàn, ghế tiếp khách phòng HT	THCS Quốc Tuấn	1	25.000	25.000									
2	Phần mềm hệ thống thông tin cán bộ công chức, viên chức, tiền lương	Phòng kế toán	1	11.000	11.000		8.800							
3	Phần mềm quản lý cán bộ công chức, viên chức	THCS Quốc Tuấn	1	12.000	12.000		9.600							
4	Rèm sân khấu ngoài trời	Trường THCS Quốc Tuấn	1	12.774	12.774		11.177							
5	Tivi TCL	THCS Quốc Tuấn	1	17.500	17.500		3.500		x					
6	Tivi Hội trường	THCS Quốc Tuấn	1	40.000	40.000				x					
7	Tivi Hội trường samsung 75 inch	THCS Quốc Tuấn	1	32.950	32.950		13.180		x					
8	Tivi L55P8 55 inch	THCS Quốc Tuấn	1	14.200	14.200		2.840		x					
9	Tivi sam sung 55inch	THCS Quốc Tuấn	1	17.500	17.500		7.000		x					
10	Tivi sam sung 55inch	THCS Quốc Tuấn	1	17.500	17.500		7.000		x					
11	Tivi samsung 55 inch phòng học lớp 8B	lớp 7D	1	13.500	13.500		8.100							
12	Nhà xe học sinh	Trường THCS Quốc Tuấn	1	45.120		45.120	33.840							
13	Tivi samsung 55 inch phòng học lớp 8B	THCS Quốc Tuấn	1	13.500	13.500		8.100							
14	Tivi TCL	THCS Quốc Tuấn	1	17.050	17.050				x					



STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo số kế toán đến thời điểm công khai (Ngìn đồng)					Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức năng có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	đúng khác	
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
15	Tivi TCL	THCS Quốc Tuấn	1	17.050	17.050				x						
16	Tivi TCL	THCS Quốc Tuấn	1	23.510	23.510				x						
17	Tivi TCL	THCS Quốc Tuấn	1	23.510	23.510				x						
18	Tivi TCL	THCS Quốc Tuấn	1	17.050	17.050				x						
19	Tivi TCL	THCS Quốc Tuấn	1	17.050	17.050				x						
20	Tivi LG 55 inch lớp 8B	THCS Quốc Tuấn	1	14.200	14.200		5.680		x						
21	Tivi LG 55 inch lớp 9C	THCS Quốc Tuấn	1	14.200	14.200		5.680		x						
22	Tivi Samsung 55inch	Lớp 8B - Phòng học số 14	1	13.000	13.000		10.400								
23	Tivi Samsung 55inch	Lớp 9A - Phòng học số 1	1	13.000	13.000		10.400								
24	Tivi TCL	THCS Quốc Tuấn	1	17.050	17.050				x						
25	Máy tính xách tay phòng học TM	THCS Quốc Tuấn	1	17.500	17.500		10.500								
26	Máy tính xách tay HP	THCS Quốc Tuấn	1	14.800	14.800				x						
27	Máy tính xách tay	THCS Quốc Tuấn	1	22.900	22.900		9.160		x						
28	Bàn, ghế tiếp khách phòng PHT	THCS Quốc Tuấn	1	20.000	20.000				x						
29	Bảng tương tác Led 75 inch	Phòng học thông minh	1	93.500		93.500	56.100								
30	Bộ âm thanh phòng Hội trường	THCS Quốc Tuấn	1	33.200	33.200		19.920								
31	Bộ âm thanh sân khấu	Sân khấu ngoài trời	1	19.280	19.280		11.568								
32	Bộ camera	THCS Quốc Tuấn	1	55.900	55.900		13.975		x						
33	Bộ máy vi tính để bàn FPT	THCS Quốc Tuấn	1	14.700	14.700				x						
34	Bộ phát thanh học đường	THCS Quốc Tuấn	1	20.700	20.700				x						
35	Camera phòng trực tuyến	THCS Quốc Tuấn	1	11.010	11.010				x						
36	Điều hòa Gree phòng chờ GV	THCS Quốc Tuấn	1	23.800	23.800		14.875		x						
37	Điều hòa phòng Hội trường	Phòng Hội trường	1	14.950		14.950	11.213								
38	Điều hòa phòng Hội trường	Phòng Hội trường	1	14.950		14.950	11.213								
39	Điều hòa phòng PHT Gree	THCS Quốc Tuấn	1	16.800	16.800		10.500		x						

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)					Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
40	Khẩu hiệu sân khấu	Trường THCS Quốc Tuấn	1	32.694	32.694		28.607							
41	Mãi tôn sân khấu ngoài trời	Trường THCS Quốc Tuấn	1	48.885		48.885	42.774							
42	Máy chiếu đa năng EIKI màn PM 70x70	THCS Quốc Tuấn	1	35.400	35.400				x					
43	Máy điều hòa Gree	Phòng Hội trường	1	16.800		16.800	14.700							
44	Máy tính văn phòng Hiệu trưởng	THCS Quốc Tuấn	1	12.000	12.000				x					
45	Máy tính văn phòng kế toán	THCS Quốc Tuấn	1	12.000	12.000				x					
46	Máy tính văn phòng Phó Hiệu trưởng	THCS Quốc Tuấn	1	12.000	12.000				x					
47	Máy tính văn phòng văn thư	THCS Quốc Tuấn	1	12.000	12.000				x					
48	Máy tính văn phòng văn thư	THCS Quốc Tuấn	1	12.000	12.000				x					
49	Máy tính xách tay	THCS Quốc Tuấn	1	12.600	12.600				x					
50	Máy tính xách tay	THCS Quốc Tuấn	1	12.850	12.850				x					
51	Tủ sách phòng thư viện	phòng thư viện	1	12.300	12.300		10.763							
52	Tủ sách phòng thư viện	phòng thư viện	1	12.300	12.300		10.763							

150

100%

100%

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Nguyễn Thị Bình

Ngày .. tháng .. năm .. 2025

Hiệu trưởng đơn vị

(Chữ ký và đóng dấu)



HIỆU TRƯỞNG
Bùi Thị Minh Nguyệt

Bộ, tỉnh: Thành phố Hải Phòng
Cơ quan quản lý cấp trên:

Mẫu số 09a-CK/TSC

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường THCS Quốc Tuấn
Mã đơn vị: 1015779

Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẴM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG

Năm 2024

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I	Đầu tư xây dựng, mua sắm						155.953						
4	Tài sản cố định khác						155.953						
	Khấu hiệu sân khấu	Cái	1				32.694						
	Mái tôn sân khấu ngoài trời	Cái	1				48.885						
	Phần mềm hệ thống thông tin cán bộ công chức, viên chức, tiền lương	Phần mềm	1				11.000						
	Rèm sân khấu ngoài trời	Cái	1				12.774						
	Tivi Samsung 55inch	Cái	1				13.000						
	Tivi Samsung 55inch	Cái	1				13.000						
	Tủ sách phòng thư viện	Cái	1				12.300						
	Tủ sách phòng thư viện	Cái	1				12.300						
II	Tài sản giao mới						16.800						
4	Tài sản cố định khác						16.800						
	Máy điều hòa Gree	cái	1				16.800						
	Tổng cộng						172.753						

(Ký, họ tên)

buur
Gang Wei buur.

Ngày ..1..Tháng ..01..năm2005

Thủ trưởng đơn vị

lên và đóng dấu)



HIỆU TRƯỞNG

Bibi Eli Munk Nagel